

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 07/2022/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Việt Trì, ngày 07 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2022/TLST-DS ngày 29 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Hoàng Minh B**, sinh năm 1964 và Chị **Nguyễn Thị Q**, sinh năm 1967

Đầu ĐKHKTT: Khu 4, xã Hy Cương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;

Người đại diện theo uỷ quyền của anh B: Chị **Nguyễn Thị Q**

Địa chỉ: Khu 4, xã H, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;

Bị đơn: Anh **Triệu Văn N**, sinh năm 1973 và chị **Bùi Thị T**, sinh năm 1975

Đầu ĐKHKTT: Khu 6, xã H, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền đặt cọc: chị Nguyễn Thị Q và anh Triệu Văn N đều thống nhất xác nhận: anh Triệu Văn N có nhận tiền đặt cọc để bán đất cho vợ chồng anh B, chị Q số tiền là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng chẵn).

Về nghĩa vụ trả tiền đặt cọc: Hai bên đương sự thống nhất thoả thuận về phương thức trả nợ như sau: Chậm nhất đến 15/7/2022 anh Triệu Văn N sẽ trả toàn bộ số tiền là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng chẵn) mà anh N đã nhận đặt cọc của vợ chồng anh B, chị Q. Chị Q không yêu cầu tính lãi suất của số tiền trên. Nếu đến ngày đó mà anh N không trả đầy đủ thì bên phía nguyên đơn có quyền làm đơn đề nghị thi hành án theo quy định của pháp luật và anh N phải chịu lãi suất theo quy định của pháp luật đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Về án phí: Chị Q, anh N nhận mỗi người chịu 2.500.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị Nguyễn Thị Q đã nộp 2.500.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0009281 ngày 23/3/2022 tại chi cục thi hành án Dân sự thành phố Việt Trì.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Quân